

Số: /STC-NS

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

V/v trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh.

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Thực hiện Công văn số 3706/UBND-TH ngày 01 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh chuẩn bị nội dung và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 8, HĐND tỉnh.

Sở Tài chính báo cáo như sau:

1. Thu tiền sử dụng đất giảm thu nhiều năm liền, đề nghị phân tích nguyên nhân và các căn cứ để xây dựng dự toán, vì đây là một trong những nguồn thu chính của dự toán ngân sách.

*** Sở Tài chính báo cáo như sau:**

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định 4 nhiệm vụ trọng tâm, 4 nhiệm vụ ưu tiên, 3 đột phá và 5 giải pháp lớn. Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025, ngày 30/9/2022 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã ban hành Chương trình hành động số 17-CTr/TU. Trong đó đề ra nhiệm vụ thực hiện ba đột phá chiến lược về xây dựng kết cấu hạ tầng¹, cải cách thủ tục hành chính, phát triển nguồn nhân lực. Đồng thời đề ra 14 Chương trình để tổ chức triển khai thực hiện; đối với Chương trình phát triển kết cấu hạ tầng mới mục tiêu hoàn thiện, nâng cấp kết cấu hạ tầng, ưu tiên phát triển giao thông kết nối vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thu hút đầu tư với 9 nội dung, nhiệm vụ². Song song đó, để đảm bảo nguồn lực thực hiện 14 Chương trình đã đề ra (trên cơ sở tổng hợp báo cáo của các Sở, ban, ngành được giao chủ trì thực hiện Chương trình: tổng nhu cầu kinh phí giai đoạn 2021-2025 là 10.050 tỷ đồng)³.

Trong điều kiện nguồn thu của tỉnh còn hạn chế, sự hỗ trợ từ ngân sách TW để chi đầu tư phát triển chưa đáp ứng được nhu cầu đề ra. Tỉnh Bình Phước xác định phải tổ chức thực hiện các Chương trình, Đề án từ chính nguồn lực của

¹ 2.1 Về kết cấu hạ tầng

Ưu tiên phát triển hệ thống đường giao thông kết nối liên vùng; phát triển hệ thống đường giao thông liên huyện; đảm bảo việc duy tu, bảo dưỡng các tuyến giao thông trên địa bàn. Phát triển hệ thống bến bãi, cảng cạn, cầu vượt.

Ưu tiên phát triển hệ hạ tầng công nghệ thông tin toàn diện, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu, lộ trình chuyển đổi số, trọng tâm và chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

² (1) Phát triển hệ thống giao thông kết nối vùng và nội tỉnh; (2) Đề án nâng cấp và phát triển hệ thống thủy lợi, khai thác nguồn nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt của nhân dân; (3) Xây dựng các nhà máy xử lý rác thải tập trung; (4) Xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ công tác bảo đảm quốc phòng - an ninh; (5) Đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; (6) Đầu tư kết cấu hạ tầng cho lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề; (7) Đầu tư kết cấu hạ tầng đáp ứng cho việc thực hiện chuyển đổi số; (8) Thu hút đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch; (9) Đầu tư hệ thống loa thông minh cho các xã, phường, thị trấn giai đoạn 2020-2025.

³ Công văn số 1600/STC-NS ngày 25/6/2021 của Sở Tài chính về việc kinh phí thực hiện Chương trình, đề án của các Ban Chủ nhiệm 73,74,75,76.

địa phương, trong đó xác định nguồn thu từ đất đai là nguồn lực vô cùng quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng. Tỉnh ủy đã thành lập, kiện toàn các Ban Chủ nhiệm để tổ chức thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất. Trong đó, Ban Chủ nhiệm 341 thực hiện Chương trình huy động nguồn lực đầu tư đã xây dựng và trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua, UBND tỉnh ban hành 02 Kế hoạch: (1) Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 21/9/2022 khai thác nguồn thu Ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025; (2) Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 24/11/2022 về huy động nguồn vốn đầu tư từ nguồn lực đất đai trên địa bàn tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025. Đồng thời, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 về kế hoạch tài chính 05 năm 2021-2025, tỉnh Bình Phước.

Về việc khai thác nguồn lực từ đất đai: trong thời gian qua, việc thực hiện quy hoạch đã khai thác hiệu quả nguồn tài nguyên đất, góp phần làm tăng giá trị của đất, đưa đất đai trở thành nguồn lực quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Thống kê cho thấy, nguồn thu từ đất (tiền sử dụng đất, tiền thuê đất) cho ngân sách đã tăng đáng kể qua các năm. Điều này góp phần bảo đảm tốt hơn quyền lợi của người sử dụng đất, quyền lợi của Nhà nước, chủ đầu tư và đảm bảo ổn định xã hội. Đối với số thu tiền sử dụng đất là nguồn lực vô cùng quan trọng trong đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng, an sinh xã hội được đảm bảo.

Cụ thể:

1. Thu tiền sử dụng đất:

- Giai đoạn 2016-2020: 9.327 tỷ đồng, tăng 242% so với dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 101% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua.

- Dự kiến giai đoạn 2021-2025: 28.036 tỷ đồng, tăng 201% (số tuyệt đối tăng 18.709 tỷ đồng) so với thực hiện giai đoạn 2016-2020.

2. Thu tiền thuê đất:

- Giai đoạn 2016-2020: 3.452 tỷ đồng, tăng 215% so với dự toán Bộ Tài chính giao và đạt 118% dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua.

- Dự kiến giai đoạn 2021-2025: 6.878 tỷ đồng, tăng 99% (số tuyệt đối tăng 3.426 tỷ đồng) so với thực hiện giai đoạn 2016-2020.

Từ kết quả nêu trên, nguồn lực từ đất đai đã góp phần to lớn trong đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, giao thông, chuyển đổi số đạt được những kết quả tích cực⁴. Tổng nguồn thu tiền sử dụng đất trong Tổng chi đầu tư phát triển giai đoạn 2015-2020 chiếm 49% (7.968 tỷ đồng/16.351 tỷ đồng) và bằng 506% so với nguồn ngân sách TW hỗ trợ (7.968 tỷ đồng/1.576 tỷ đồng); giai đoạn 2021-2025 chiếm 66% (27.449 tỷ đồng/41.524 tỷ đồng) và bằng 577% so với nguồn ngân

⁴ Theo kết quả công bố bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số (DTI) cấp bộ, cấp tỉnh năm 2021, tỉnh Bình Phước xếp hạng 9/63 tỉnh, thành phố. Lần đầu tiên Bình Phước nằm trong top 10 tỉnh/thành dẫn đầu cả nước về chỉ số DTI. Kết quả chuyển đổi số được thể hiện qua các trụ cột sau: Chính quyền số (xếp hạng 8/63), Kinh tế số (xếp hạng 14/63), Xã hội số (xếp hạng 15/63).

sách TW hỗ trợ (27.449 tỷ đồng/4.763 tỷ đồng), tăng 245% so với giai đoạn 2015-2020 (27.449 tỷ đồng/7.968 tỷ đồng).

Nguồn thu tiền thuê đất (là khoản thu ngân sách địa phương được hưởng 100% và được cân đối chi thường xuyên) đã góp phần giảm tỷ lệ nhận trợ cấp cân đối từ ngân sách TW từ 30,15% năm 2021 xuống còn 6,12% vào năm 2023, tiến tới đưa tỉnh Bình Phước gần hơn chỉ tiêu tự cân đối ngân sách vào năm 2025 như mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra.

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc tối ưu hóa khai thác nguồn lực đất đai tại tỉnh Bình Phước còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp thời vào nguồn thu ngân sách nhà nước để phát triển kinh tế - xã hội. Việc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chưa mang tính dự báo nhu cầu sử dụng đất, quá trình lập và thực hiện còn chậm. Tình trạng đất được giao, cho thuê chưa được đầu tư đúng mức, bỏ hoang, không sử dụng hoặc sử dụng không đúng mục đích dẫn đến không phát huy được tiềm năng của khu đất, lãng phí tài nguyên đất đai. Các khâu tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất như lập quy hoạch, thu hồi đất, bồi thường GPMB, định giá đất... còn chậm, chưa đảm bảo yêu cầu và kế hoạch đề ra. Mặt khác, trong thời gian từ đầu năm 2020 đến những tháng đầu năm 2022 do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 và tác động do thị trường bất động sản trầm lắng đã ảnh hưởng vô cùng lớn đến nguồn thu của ngân sách nhà nước; trong đó tiền sử dụng đất, nhất là các dự án bán đấu giá quyền sử dụng đất khôi tỉnh. Kết quả nguồn thu tiền sử dụng đất khôi tỉnh những năm gần đây thực hiện không đạt dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua (năm 2019 hụt thu 863 tỷ, năm 2020 hụt thu 509 tỷ, năm 2021 hụt thu 1.854 tỷ, năm 2022 dự kiến hụt thu 1.753 tỷ). Trong điều hành, Sở Tài chính đã chủ động, phối hợp Sở Kế hoạch & Đầu tư tham mưu UBND tỉnh thực hiện tạm mượn từ nguồn tồn quỹ của ngân sách cấp tỉnh để đảm bảo nguồn giải ngân cho các dự án được bố trí từ nguồn thu này trong điều kiện việc triển khai bán đấu giá quyền sử dụng đất các dự án của khôi tỉnh chậm, chưa đạt tiến độ đề ra, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng và các chính sách an sinh - xã hội.

Về giải pháp trong thời gian tới để đảm bảo thực hiện đạt và vượt dự toán được HĐND tỉnh giao, cần thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp:

(1) Rà soát, đưa ra thứ tự ưu tiên để triển khai thực hiện bán đấu giá quyền sử dụng đất các dự án đã được thông qua tại Kế hoạch số 349/KH-UBND ngày 24/11/2022.

(2) Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp thực hiện bán đấu giá các dự án sử dụng đất để đảm bảo nguồn thanh toán cho các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này. Trong điều hành các địa phương cần căn cứ dự toán đã được giao và tiến độ thực hiện thu thực tế, trường hợp dự kiến giảm thu so với dự toán, đồng thời ngân sách địa phương không thể bù đắp từ các khoản tăng thu khác thì phải chủ động rà soát, cắt giảm hoặc giãn tiến độ thực hiện các công trình, dự án được bố trí từ nguồn thu này.

(3) Xây dựng kế hoạch, tiến độ thực hiện và báo cáo định kỳ hằng tháng về tiến độ thực hiện bán đấu giá các dự án nhằm kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thực hiện. Các Sở, ban, ngành phối hợp chặt chẽ trong công tác xác định giá đất cụ thể làm cơ sở tính thu được tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để đẩy nhanh tiến độ xác định giá đất tính thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo dự toán được đề ra.

2. Giải pháp để thực hiện đạt ước thu ngân sách năm 2022, nhất là đối với những khoản ước đạt thấp so với năm 2021.

*** Sở Tài chính báo cáo như sau:**

Để đảm bảo thực hiện thu đạt và vượt dự toán điều chỉnh HĐND tỉnh thông qua, UBND tỉnh đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện như sau:

(1) Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hỗ trợ và đôn đốc các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh thực hiện đúng, đủ nghĩa vụ thuế vào NSNN kịp thời, góp phần tăng thu NSNN thông qua việc đổi mới phương thức, phát triển đa dạng, phong phú các hình thức tuyên truyền. Tổ chức đối thoại thường xuyên với người nộp thuế. Tuyên dương kịp thời thành tích của các tổ chức, cá nhân có ý thức chấp hành tốt nghĩa vụ nộp thuế, đóng góp số thu lớn cho NSNN. Tiếp tục triển khai hiệu quả Hệ thống Kênh thông tin hỗ trợ NNT (eTax). Chú trọng phát triển hệ thống đại lý thuế.

(2) Tiếp tục cải cách hiện đại hóa hệ thống thuế, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuế, nâng cao chất lượng dịch vụ kê khai, nộp thuế, hoàn thuế điện tử, hóa đơn điện tử. Đẩy nhanh tiến độ xử lý hồ sơ hoàn thuế GTGT cho người nộp thuế có thêm nguồn vốn duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng vẫn phải kiểm soát chặt chẽ việc hoàn thuế đúng đối tượng, theo đúng chính sách pháp luật. Phối hợp với các Ngân hàng thương mại, Kho bạc nhà nước mở rộng hình thức thu thuế, biện pháp thu thuế...

(3) Tăng cường kiểm tra, giám sát kê khai thuế của người nộp thuế, đảm bảo 100% các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn đều được đưa vào diện quản lý và kê khai nộp thuế, tập trung kiểm tra các tờ khai có sự mâu thuẫn, những lĩnh vực kinh doanh có dấu hiệu tiềm ẩn kê khai không đủ thuế. Tăng cường công tác quản lý hoàn thuế, đảm bảo việc hoàn thuế đúng đối tượng theo quy định. Kiểm soát chặt chẽ số chi hoàn thuế GTGT. Phát hiện kịp thời những trường hợp lợi dụng chính sách để hoàn thuế không đúng đối tượng, sai mục đích. Chú trọng việc quản lý rủi ro trong phân loại giải quyết hồ sơ hoàn thuế giá trị gia tăng và lựa chọn doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro để xây dựng kế hoạch kiểm tra, thanh tra sau hoàn thuế.

(4) Tăng cường công tác kiểm tra tại trụ sở Cơ quan thuế theo phương thức quản lý rủi ro để tạo thuận lợi cho NNT. Xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 đối với các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế. Kiểm tra, rà soát chặt chẽ, hồ sơ khai thuế của NNT trước khi tiến hành thanh tra, kiểm tra

tại trụ sở NNT, trong đó tập trung thanh tra, kiểm tra trước đối với doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, không để doanh nghiệp lợi dụng chủ trương hỗ trợ DN của Nhà nước để vi phạm pháp luật. Tăng cường phân tích hồ sơ và tổ chức kiểm tra chống chuyển giá đối với các DN có rủi ro về chuyển giá, giao dịch liên kết. Chống thất thu thuế trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản...

3. Căn cứ, tính khả thi lập dự toán thu ngân sách năm 2023; giải pháp để đảm bảo thu đạt dự toán năm 2023.

*** Sở Tài chính báo cáo như sau:**

Căn cứ Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Căn cứ Thông số 47/2022/TT-BTC ngày 29/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2023-2025. Trên cơ sở đánh giá ước thực hiện thu NSNN năm 2022 và kết quả thảo luận về dự toán năm 2023 giữa UBND tỉnh Bình Phước và Bộ Tài chính ngày 05/8/2022; dự toán thu nội địa năm 2023 không kể thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, cổ tức, lợi nhuận sau thuế tăng 8% so với đánh giá ước thực hiện năm 2022 (sau khi loại trừ các yếu tố tăng, giảm thu do thay đổi chính sách). Dự toán thu NSNN năm 2023 bám sát hướng dẫn của Chính phủ, Bộ Tài chính và Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 31/3/2022 của HĐND tỉnh về kế hoạch tài chính 05 năm 2021-2025, tỉnh Bình Phước.

Về các giải pháp đảm bảo thu đạt dự toán năm 2023: Ngày 18/11/2022, Sở Tài chính đã phối hợp Cục Thuế Bình Phước, Cục Hải quan Bình Phước, UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh tại Báo cáo số 361/BC-UBND về tình hình ước thực hiện thu, chi ngân sách năm 2022 và Dự toán thu, chi NSNN năm 2023. Trong đó, đề ra 8 giải pháp trong điều hành ngân sách nhà nước năm 2023 (*Chi tiết tại Báo cáo số 361/BC-UBND ngày 18/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

Sở Tài chính báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Trần Văn Mi;
- Lưu: VT, NS.(lesytien)

GIÁM ĐỐC